

Số: **1832** /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày **12** tháng 11 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Dự toán kinh phí Lào - Campuchia năm 2010
của Trường Đại học Thủy Lợi**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/03/2008 và số 75/2009/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông ~~tư~~ số 16/2006/TT-BTC và Thông tư số 41/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc Quy định chế độ suất chi đào tạo học sinh Lào và học sinh Campuchia học tập tại Việt Nam;

Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số 12671/BTC-QLN ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc điều chỉnh dự toán kinh phí đào tạo học sinh Lào - Campuchia năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2630/QĐ-BNN-TC ngày 04/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2010 (lần 9) cho Trường Đại học Thủy lợi;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-BNN-TC ngày 28/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính;

Xét Tờ trình số 1119/ĐHTL-TV ngày 22/10/2010 của Trường Đại học Thủy Lợi về việc xin phê duyệt dự toán chi kinh phí Lào - Campuchia năm 2010;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi kinh phí Lào - Campuchia năm 2010 của Trường Đại học Thủy lợi: 899.000.000 đồng (*Tám trăm chín mươi chín triệu đồng chẵn*). (*Chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Căn cứ vào dự toán chi ngân sách năm 2010 được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các Văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 3: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Kho bạc NN;
- Lưu: VT, TC.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Phạm Ngọc Thủy

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT



TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

(Kèm theo quyết định số 1832/QĐ-BNN-TC ngày 12 tháng 11 năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung chi	Số tiền
	Tổng cộng	899 000
I	Kinh phí học sinh nhận trực tiếp	246 840
1	Đại học : 9hs x12 tháng x1.870 nghìn.đ	246 840
	4hs x6 tháng x1.870 nghìn.đ	
2	Sau đại học : 9hs x12 tháng x 2.120 nghìn.đ	25 440
II	Kinh phí do nhà trường quản lý để chi đào tạo học sinh	336 468
1	Chi Thường xuyên	220 800
	Đại học : 13hs x12 tháng x 1.150 nghìn.đ	
	Sau đại học : 3hs x 12 tháng x1350 nghìn.đ	
2	Chi trong năm	19 200
	Đại học : 13hs x 12 tháng x 100 nghìn.đ	
	Sau đại học : 3hs x 12 tháng x 100 nghìn.đ	
3	Chi 1 lần cho cả khóa học	96 468
	Đại học : 13hs x 12 tháng x 473 nghìn.đ	
	Sau đại học : 3hs x 12 tháng x 630 nghìn.đ	
III	Hỗ trợ sửa chữa và mua sắm tài sản cố định, phương tiện phục vụ học tập, sinh hoạt cho học sinh	315 692

(Bằng chữ: Tám trăm chín mươi chín triệu đồng chẵn)